

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1130/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế”.

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1130/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng:

1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, gồm: y tế dự phòng; khám, chữa bệnh; phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm; an toàn vệ sinh thực phẩm; trang thiết bị y tế; dân số; bảo hiểm y tế (sau đây gọi chung là y tế).

2. Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quy hoạch phát triển ngành; quy hoạch mạng lưới các cơ sở y tế; kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm, đề án, chương trình phát triển y tế, cải cách hành chính và phân cấp quản lý, xã hội hóa lĩnh vực y tế ở địa phương;

b) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về lĩnh vực y tế;

c) Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục trực thuộc Sở Y tế;

d) Dự thảo quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, các đơn vị thuộc Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp tỉnh về lĩnh vực y tế;

c) Dự thảo quy định mối quan hệ công tác giữa Sở Y tế với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Y tế và các đơn vị có liên quan trên địa bàn;

d) Dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong phòng, chống dịch bệnh ở địa phương.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các vấn đề khác về y tế sau khi được phê duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế.

4. Về y tế dự phòng:

a) Quyết định những biện pháp điều tra, giám sát, phát hiện và xử lý dịch bệnh, thực hiện báo cáo dịch theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các quy định về chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; HIV/AIDS; bệnh xã hội; bệnh không lây nhiễm; bệnh nghề nghiệp; tai nạn thương tích; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; hóa chất; chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn tỉnh;

c) Làm thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS của Ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cấp tỉnh; chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

5. Về khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các cơ sở khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phẫu thuật tạo hình, giải phẫu thẩm mỹ, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế theo phân cấp và theo phân tuyến kỹ thuật;

b) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

6. Về y dược cổ truyền:

a) Tổ chức thực hiện việc kế thừa, phát huy, y dược cổ truyền với y dược hiện đại trong phòng bệnh, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và sản xuất thuốc y dược cổ truyền tại địa phương;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về y dược cổ truyền trên địa bàn tỉnh;

c) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y dược cổ truyền tư nhân theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

7. Về thuốc và mỹ phẩm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng, thanh tra và xử lý các quy phạm trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề dược; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc; giới thiệu thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

8. Về an toàn vệ sinh thực phẩm:

a) Tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Xác nhận công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm; cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tiếp nhận và thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

9. Về trang thiết bị và công trình y tế:

a) Hướng dẫn, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về trang thiết bị và công trình y tế;

b) Thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện các quy định, quy trình, quy chế chuyên môn về trang thiết bị y tế theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

10. Về dân số - kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản:

a) Tổ chức triển khai thực hiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình;

b) Tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản;

c) Thẩm định, quyết định cho phép thực hiện xác định lại giới tính, thực hiện sinh con theo phương pháp khoa học, các dịch vụ tư vấn đối với các cơ sở hành nghề dịch vụ tư vấn về dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật.

11. Về bảo hiểm y tế:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế;
- b) Kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế.

12. Về đào tạo nhân lực y tế:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực y tế và chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh;

b) Quản lý các trường đào tạo cán bộ y tế theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

13. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi Chính phủ trong lĩnh vực y tế ở địa phương theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

15. Chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của ngành Y tế đối với Phòng Y tế.

16. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

17. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

18. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

19. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

20. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

21. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY CHUNG CỦA SỞ Y TẾ

Điều 3. Lãnh đạo Sở Y tế:

Sở Y tế có Giám đốc và có từ 02 đến 03 Phó Giám đốc.

Giám đốc sở là người đứng đầu sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của sở.

Phó Giám đốc sở là người giúp Giám đốc sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của sở;

Điều 4. Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế, gồm:

- Văn phòng.
- Thanh tra.
- Phòng Tổ chức cán bộ.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- Phòng Nghiệp vụ Y.
- Phòng Nghiệp vụ Dược (được đổi tên từ Phòng Quản lý Dược trước đây).

Điều 5. Các Chi cục trực thuộc Sở Y tế:

1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.
2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

Điều 6. Đơn vị sự nghiệp tuyến tỉnh:

1. Bệnh viện đa khoa tỉnh.
2. Bệnh viện Y dược cổ truyền (đổi tên từ Bệnh viện Y học cổ truyền).
3. Trung tâm Da liễu.
4. Trung tâm Mắt.
5. Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm (đổi tên từ Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm - thực phẩm).
6. Trạm chuyên khoa Lao.
7. Trạm chuyên khoa Tâm thần.
8. Trường Trung học Y tế (sự nghiệp giáo dục đào tạo).
9. Bệnh viện Điều dưỡng - phục hồi chức năng.
10. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh.
11. Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe.

12. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

13. Trung tâm Giám định y khoa.

14. Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS.

15. Trung tâm Giám định pháp y: thành lập trên cơ sở của Tổ chức giám định pháp y. Việc thành lập Trung tâm thực hiện theo quy định của Pháp lệnh giám định tư pháp và Nghị định số 67/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giám định tư pháp.

Điều 7. Đơn vị sự nghiệp tuyến huyện:

1. Hệ điều trị:

- Bệnh viện đa khoa khu vực Phú Lâm (Tuy Hòa).
- Bệnh viện đa khoa huyện Phú Hòa.
- Bệnh viện đa khoa huyện Đông Hòa.
- Bệnh viện đa khoa huyện Tây Hòa.
- Bệnh viện đa khoa khu vực Tuy An.
- Bệnh viện đa khoa huyện Sông Cầu.
- Bệnh viện đa khoa huyện Đồng Xuân.
- Bệnh viện đa khoa huyện Sơn Hòa.
- Bệnh viện đa khoa huyện Sông Hinh.

2. Hệ dự phòng:

Đổi tên Trung tâm Y tế dự phòng huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện, thành phố; gồm:

- Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Tuy Hòa thành Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa.
- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Phú Hòa thành Trung tâm Y tế huyện Phú Hòa.
- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Đông Hòa thành Trung tâm Y tế huyện Đông Hòa.
- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Tây Hòa thành Trung tâm Y tế huyện Tây Hòa.
- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Tuy An thành Trung tâm Y tế huyện Tuy An.
- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sông Cầu thành Trung tâm Y tế huyện Sông Cầu.

- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Đông Xuân thành Trung tâm Y tế huyện Đông Xuân.

- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Hòa thành Trung tâm Y tế huyện Sơn Hòa.

- Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sông Hinh thành Trung tâm Y tế huyện Sông Hinh.

3. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn:

Chuyển các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn từ Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về Sở Y tế quản lý.

Chương III **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, CƠ CẤU TỔ CHỨC** **CÁC ĐƠN VỊ THUỘC SỞ Y TẾ**

Điều 8. Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế:

1. Văn phòng:

a) Văn phòng tham mưu, giúp Giám đốc sở về công tác văn thư, lưu trữ, thống kê, tin học y tế đối với các đơn vị y tế trực thuộc sở và chịu trách nhiệm công tác hành chính của sở;

b) Cơ cấu tổ chức: Văn phòng gồm có Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng và cán bộ, công chức, nhân viên giúp việc.

2. Thanh tra:

a) Thanh tra Sở Y tế có chức năng thực hiện quyền thanh tra nhà nước chuyên ngành về y tế trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, kế hoạch theo luật định, xét giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền; tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, thanh tra y tế, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền và quản lý chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh;

Thanh tra Sở Y tế có con dấu riêng để hoạt động;

b) Cơ cấu tổ chức: Thanh tra gồm có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên.

3. Phòng Tổ chức cán bộ:

a) Phòng Tổ chức cán bộ: tham mưu, giúp Giám đốc sở tổng hợp, đề xuất và tổ chức thực hiện lĩnh vực công tác tổ chức, cán bộ, chế độ chính sách và bảo vệ chính trị nội bộ;

b) Cơ cấu tổ chức: Phòng Tổ chức cán bộ gồm có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

4. Phòng Nghiệp vụ Y:

a) Phòng Nghiệp vụ Y: tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác chuyên môn nghiệp vụ y và phát triển khoa học kỹ thuật trong ngành Y tế;

b) Cơ cấu tổ chức: Phòng Nghiệp vụ Y gồm có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

5. Phòng Nghiệp vụ Dược:

a) Phòng Nghiệp vụ Dược: tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dược và các loại mỹ phẩm có liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh;

b) Cơ cấu tổ chức: Phòng Nghiệp vụ Dược gồm có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

6. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

a) Phòng Kế hoạch - Tài chính: tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác quy hoạch, kế hoạch của ngành;

b) Cơ cấu tổ chức: Phòng Kế hoạch - Tài chính gồm có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức chuyên môn giúp việc.

Điều 9. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh:

1. Vị trí, chức năng:

Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Phú Yên là tổ chức trực thuộc Sở Y tế, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước về dân số - kế hoạch hóa gia đình, bao gồm các lĩnh vực: quy mô dân số, cơ cấu dân số và chất lượng dân số; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh.

Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng Cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Bộ Y tế.

Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh:

2.1. Trình cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm, chương trình, đề án về dân số - kế hoạch hóa gia đình (viết tắt DS-KHHGD) của tỉnh; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính, phân cấp quản lý, xã hội hóa công tác DS-KHHGD trên địa bàn tỉnh; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Chi cục.

2.2. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định, chỉ thị cá biệt và chương trình, giải pháp, biện pháp huy động, phối hợp liên ngành trong lĩnh vực DS-KHHGD.

2.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các chính sách DS-KHHGD, đào tạo nguồn nhân lực làm công tác DS-KHHGD của địa phương.

2.4. Giúp Giám đốc Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình mục tiêu, chương trình hành động, dự án về DS-KHHGD sau khi được phê duyệt.

2.5. Xây dựng các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGD trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền.

2.6. Quản lý về quy mô dân số - kế hoạch hóa gia đình:

a) Theo dõi, quản lý biến động tăng, giảm dân số, đề xuất các giải pháp điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ phát triển dân số trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật đối với các hoạt động dịch vụ tư vấn kế hoạch hóa gia đình và quản lý các phương tiện tránh thai; quản lý các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các đề án, mô hình liên quan đến quy mô DS-KHHGD trên địa bàn tỉnh.

2.7. Quản lý về cơ cấu dân số:

a) Theo dõi, tổng hợp về cơ cấu dân số theo giới tính và độ tuổi trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật để bảo đảm cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh;

c) Hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện đề án, mô hình liên quan đến điều chỉnh cơ cấu dân số trên địa bàn tỉnh.

2.8. Quản lý về chất lượng dân số:

a) Theo dõi, tổng hợp về chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật để bảo đảm chất lượng dân số đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, việc triển khai thực hiện các mô hình nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh.

2.9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục; cung cấp dịch vụ, tư vấn về các lĩnh vực DS-KHHGD, sức khỏe tình dục, sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên.

2.10. Tổ chức thực hiện các nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực DS-KHHGD.

2.11. Xây dựng hệ thống tin quản lý về DS-KHHGD; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về DS-KHHGD theo quy định hiện hành.

2.12. Hướng dẫn, kiểm tra, tạo điều kiện và hỗ trợ cho hoạt động của các tổ chức dịch vụ công và thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực DS-KHHGD.

2.13. Giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực DS-KHHGD theo phân cấp của Sở Y tế.

2.14. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGD cho cán bộ chuyên trách DS-KHHGD xã và cộng tác viên DS-KHHGD thôn bản.

2.15. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; tài chính, tài sản được giao; quản lý các tổ chức sự nghiệp thuộc Chi cục; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Y tế.

2.16. Kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực DS-KHHGD theo thẩm quyền.

2.17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

3. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh:

Tổ chức của Chi cục gồm: Chi cục Trưởng, Phó Chi cục Trưởng và các tổ chức giúp việc thuộc Chi cục.

a) Tổ chức giúp việc thuộc Chi cục:

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch - Tài vụ;

- Phòng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;

- Phòng Truyền thông giáo dục;

Mỗi phòng gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ công chức, viên chức;

b) Đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục:

Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh có các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đặt tại huyện, thành phố gồm:

- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành phố Tuy Hòa;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Phú Hòa;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Đông Hòa;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Tây Hòa;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Tuy An;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Sông Cầu;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Đồng Xuân;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Sơn Hòa;
- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Sông Hinh;

Mỗi trung tâm gồm có Giám đốc, Phó Giám đốc và cán bộ, viên chức;

Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, thành phố là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh, có chức năng triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật, truyền thông giáo dục về dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn huyện, thành phố;

Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, thành phố chịu sự quản lý toàn diện của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, kỹ thuật về dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, truyền thông giáo dục của các trung tâm liên quan ở cấp tỉnh và chịu sự quản lý nhà nước theo địa bàn của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, thành phố có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động;

Giao cho Giám đốc Sở Y tế căn cứ vào quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh quy định nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức cho Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, thành phố.

Điều 10. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

1. Vị trí, chức năng:

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Phú Yên là tổ chức trực thuộc Sở Y tế, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế; Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Xác nhận công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm; cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tiếp nhận và thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

3. Tổ chức bộ máy của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

Tổ chức của Chi cục gồm: Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng và các tổ chức giúp việc thuộc Chi cục.

a) Tổ chức giúp việc thuộc Chi cục:

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch - Tài vụ;

- Phòng Chuyên môn nghiệp vụ;

Mỗi phòng gồm có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và một số cán bộ;

b) Đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục:

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có các Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm đặt tại các huyện, thành phố gồm:

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm thành phố Tuy Hòa;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Phú Hòa;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Đông Hòa;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Tây Hòa;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Tuy An;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Sông Cầu;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Đồng Xuân;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Sơn Hòa;

- Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện Sông Hinh;

Tổ chức bộ máy của Trung tâm gồm:

- Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và các Phó Giám đốc;

- Các ban tổng hợp, nghiệp vụ gồm: Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện, thành phố là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

tỉnh; Trung tâm chịu sự quản lý toàn diện của Chi cục và chịu sự quản lý nhà nước theo địa bàn của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện, thành phố có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động;

Giao cho Giám đốc Sở Y tế căn cứ vào quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh quy định nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức cho Trung tâm An toàn vệ sinh thực phẩm huyện, thành phố.

Điều 11. Bệnh viện đa khoa tỉnh:

1. Bệnh viện đa khoa tỉnh: là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động. Có các chức năng sau đây:

1.1. Cấp cứu - Khám bệnh - Chữa bệnh.

1.2. Đào tạo cán bộ y tế.

1.3. Nghiên cứu khoa học về y học.

1.4. Chỉ đạo tuyến.

1.5. Phối hợp tham gia phòng bệnh.

1.6. Hợp tác quốc tế.

1.7. Quản lý kinh tế y tế.

2. Cơ cấu tổ chức:

2.1. Lãnh đạo bệnh viện: Giám đốc và các Phó Giám đốc giúp việc.

2.2. Các phòng chức năng:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp.

- Phòng Điều dưỡng.

- Phòng Tổ chức cán bộ.

- Phòng Hành chính Quản trị.

- Phòng Tài chính Kế toán.

- Phòng Vật tư - Thiết bị y tế.

Mỗi phòng gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và một số viên chức.

2.3. Các khoa:

- Khoa Khám bệnh.

- Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Khoa Nội cán bộ.

- Khoa Nội dân.

- Khoa Truyền nhiễm.

- Khoa Lao.
- Khoa Y học cổ truyền.
- Khoa Nhi.
- Khoa Ngoại tổng hợp.
- Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.
- Khoa Ngoại chấn thương.
- Khoa Phụ sản.
- Khoa Tai - Mũi - Họng.
- Khoa Răng - Hàm - Mặt.
- Khoa Mắt.
- Khoa Xét nghiệm.
- Khoa Chẩn đoán hình ảnh.
- Khoa Giải phẫu bệnh.
- Khoa Chống nhiễm khuẩn.
- Khoa Dược.
- Khoa Dinh dưỡng.

Mỗi khoa gồm Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và một số viên chức.

Điều 12. Bệnh viện Y dược cổ truyền:

1. Bệnh viện Y dược cổ truyền là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, là tuyến khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền cao nhất của tỉnh.

Bệnh viện Y dược cổ truyền có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức bao gồm:

2.1. Lãnh đạo bệnh viện: Giám đốc và có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc.

2.2. Các phòng chức năng:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp.
- Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Phòng Tài chính - Kế toán.

Mỗi phòng gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và một số viên chức.

2.3. Các khoa:

- Khoa Khám bệnh.
- Khoa Nội - Cấp cứu.

- Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.
- Khoa Phụ trữ.
- Khoa Dược.
- Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh.

Mỗi khoa gồm Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và một số viên chức.

Điều 13. Bệnh viện Điều dưỡng - phục hồi chức năng:

1. Bệnh viện Điều dưỡng - phục hồi chức năng là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, là bệnh viện chuyên khoa về điều dưỡng và phục hồi chức năng.

Bệnh viện Điều dưỡng - phục hồi chức năng có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức bao gồm:

2.1. Lãnh đạo bệnh viện: Giám đốc và có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc.

2.2. Các phòng:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp và chỉ đạo tuyến.
- Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị.
- Phòng Tài chính - Kế toán.

Mỗi phòng gồm có Trưởng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, viên chức.

2.3. Các khoa:

- Khoa Khám bệnh - Cấp cứu.
- Khoa Dược - Cận lâm sàng - Trang thiết bị.
- Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.
- Khoa Bệnh người cao tuổi và bệnh nghề nghiệp.
- Khoa Chỉnh hình và sản xuất dụng cụ trợ giúp.
- Khoa Dinh dưỡng.

Mỗi khoa gồm có Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và cán bộ, viên chức.

Điều 14. Trung tâm Da liễu:

1. Trung tâm Da liễu là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

Có các chức năng: khám, chữa bệnh chuyên khoa phong, da liễu; chỉ đạo tuyến dưới về công tác phòng chống bệnh phong, da liễu trong cộng đồng.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo: Giám đốc và Phó Giám đốc;

- Các phòng chức năng: Phòng Hành chính tổng hợp; Phòng Chỉ đạo tuyến. Mỗi phòng gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và một số viên chức.

- Các khoa: Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm; Khoa Phong; Khoa Da liễu. Mỗi khoa gồm có Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và cán bộ, viên chức.

Điều 15. Trung tâm Mắt:

1. Trung tâm Mắt là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

Có các chức năng: khám, chữa bệnh chuyên khoa mắt; chỉ đạo tuyến dưới về công tác phòng chống bệnh mắt hột trong cộng đồng.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo: Giám đốc và Phó Giám đốc.

- Các phòng chức năng: Phòng Hành chính tổng hợp; Phòng Chỉ đạo tuyến. Mỗi phòng gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và một số viên chức.

- Các khoa: Khoa Khám bệnh; Khoa Điều trị. Mỗi khoa gồm có Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa và cán bộ, viên chức.

Điều 16. Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm (đổi tên từ Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm - thực phẩm).

1. Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm: là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng các loại, thực phẩm; thuốc, mỹ phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người được sản xuất, lưu hành tại địa phương.

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm là đơn vị có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo: Giám đốc và Phó Giám đốc.

- Phòng Hành chính tổng hợp.

- Các khoa: Khoa Lý hóa; Khoa Dược lý - Vi sinh.

Mỗi khoa, phòng gồm có Trưởng khoa, phòng; Phó Trưởng khoa, phòng và một số viên chức.

Điều 17. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh:

1. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh: là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế tổ chức thực hiện công tác y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức bao gồm:

- Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc.
- Phòng Hành chính tổng hợp.
- Khoa Nha khoa - y tế học đường.
- Khoa Sốt rét - bọ cạp.
- Khoa Vệ sinh - xét nghiệm.
- Khoa Dịch tễ.

Mỗi khoa, phòng gồm Trưởng, Phó trưởng khoa, phòng và một số cán bộ chuyên môn kỹ thuật.

Điều 18. Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe:

1. Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe: là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế về công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.
- Phòng Hành chính tổng hợp.
- Phòng Giáo dục sức khỏe - kỹ thuật nghe nhìn.

Điều 19. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản:

1. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản: là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.
- Phòng Hành chính tổng hợp.
- Khoa Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và Kế hoạch hóa gia đình.
- Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và Nam học.
- Khoa Chăm sóc sức khỏe trẻ em và Phòng chống suy dinh dưỡng.

- Khoa Dược - Cận lâm sàng.

Mỗi khoa, phòng gồm Trưởng, Phó Trưởng khoa, phòng và một số cán bộ chuyên môn kỹ thuật.

Điều 20. Trung tâm Giám định y khoa:

1. Trung tâm Giám định y khoa: là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế, làm nhiệm vụ thường trực của Hội đồng giám định y khoa tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế và Hội đồng Giám định y khoa về lĩnh vực giám định y khoa.

Trung tâm Giám định y khoa quản lý con dấu nghiệp vụ của Hội đồng giám định y khoa tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Phòng Tổ chức hành chính.

- Phòng Khám giám định.

Mỗi phòng gồm Trưởng, Phó trưởng phòng và một số cán bộ chuyên môn kỹ thuật.

Điều 21. Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS:

1. Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế về các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Phòng Hành chính tổng hợp.

- Khoa Truyền thông can thiệp và huy động cộng đồng.

- Khoa Giám sát HIV/AIDS/STD.

- Khoa Tư vấn, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS.

- Khoa Xét nghiệm.

Mỗi khoa, phòng gồm Trưởng, Phó Trưởng khoa, phòng và một số cán bộ chuyên môn kỹ thuật.

Điều 22. Trường Trung học Y tế (sự nghiệp giáo dục đào tạo):

1. Trường Trung học Y tế là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục - đào tạo của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trường có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

Trường có chức năng đào tạo cán bộ chuyên môn y, được có trình độ trung cấp trở xuống; đào tạo lại cán bộ y tế trong ngành.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo gồm: Hiệu trưởng, có từ 01 đến 02 Phó Hiệu trưởng giúp việc.

- Các phòng: Phòng Đào tạo; Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Công tác học sinh - sinh viên.

- Tổ môn Dược; Tổ môn Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Tổ môn Y học cộng đồng, Tổ môn Y học lâm sàng; Tổ môn Giải phẫu sinh lý, Tổ môn Chăm sóc người bệnh.

Điều 23. Trạm chuyên khoa Lao:

1. Trạm chuyên khoa Lao là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

Trạm có chức năng: quản lý bệnh nhân lao, kiểm tra giám sát tuyến dưới về công tác hoạt động phòng chống lao trong toàn tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức: có Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 24. Trạm chuyên khoa Tâm thần:

1. Trạm chuyên khoa Tâm thần là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

Trạm có chức năng: quản lý bệnh nhân tâm thần, kiểm tra giám sát tuyến dưới về công tác hoạt động phòng chống bệnh tâm thần trong toàn tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức: có Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 25. Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố:

1. Chức năng, nhiệm vụ:

Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế có chức năng tổ chức khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng cho nhân dân trên địa bàn huyện, thành phố và các vùng lân cận.

Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức bao gồm:

- Lãnh đạo: Giám đốc và tối đa không quá 02 Phó Giám đốc.

- Các phòng:

+ Phòng Tổ chức hành chính.

+ Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Tài chính.

Mỗi phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, viên chức.

- Các khoa:

+ Khoa Khám bệnh.

+ Khoa Nội - nhi - cấp cứu - y học cổ truyền.

+ Khoa Ngoại - sản.

+ Khoa Truyền nhiễm (kể cả chuyên khoa lao).

+ Khoa Dược.

+ Khoa Cận lâm sàng - chẩn đoán hình ảnh.

Mỗi khoa có Trưởng khoa, 01 Phó Trưởng khoa và cán bộ, viên chức chuyên môn kỹ thuật.

Điều 26. Trung tâm Y tế huyện, thành phố:

1. Trung tâm Y tế huyện, thành phố: là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế được tổ chức thống nhất ở cấp huyện, có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện công tác chuyên môn, kỹ thuật chuyên ngành về các lĩnh vực: y tế dự phòng, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống bệnh xã hội, chăm sóc sức khỏe sinh sản và truyền thông giáo dục sức khỏe trên địa bàn huyện.

Trung tâm Y tế huyện là đơn vị có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo: Giám đốc, có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc.

- Các khoa, phòng thuộc Trung tâm, gồm:

+ Phòng Hành chính tổng hợp.

+ Phòng Truyền thông giáo dục sức khỏe.

+ Khoa Kiểm soát dịch, bệnh, HIV/AIDS.

+ Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Khoa Y tế công cộng.

+ Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ Khoa Xét nghiệm.

Mỗi khoa, phòng gồm Trưởng, Phó Trưởng khoa, phòng và một số cán bộ chuyên môn kỹ thuật.

- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn: là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 27. Giám đốc Sở Y tế căn cứ vào Quy định này, các quy định của Bộ Y tế và quy định khác của nhà nước để quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các tổ chức bên trong, các đơn vị sự nghiệp thuộc sở.

Điều 28. Việc đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cách chức cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Y tế thực hiện theo đúng quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp quản lý của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 29. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có các vấn đề vướng mắc, Giám đốc Sở Y tế báo cáo, đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Chi